

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-530/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 22 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI
(Từ ngày 23/09/2026 đến ngày 02/10/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lục địa tăng cường yếu sau suy yếu dần. Dải hội tụ nhiệt đới có trục 10-13 độ vĩ bắc có cường độ ít thay đổi; từ khoảng 25-26/9 suy yếu và mờ dần đi. Gió mùa Tây Nam có cường độ yếu đến trung bình. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới có cường độ ổn định, từ khoảng ngày 26/9 suy yếu dần.

* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 22/09/2026							Ngày 23/09/2026							Ngày 24/09/2026						Ngày 25/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	23	5	87	W	2	99		27	11	89	N	1	96		24	27	84	E	1		24	28	90	-	0	
Hoài Ân	24	2	85	NE	1	99		29	4	91	N	1	90		25	28	88	E	1		26	29	89	-	0	
Hoài Nhơn	23	1	88	N	2	98		29	1	85	N	1	89		24	27	80	E	2		24	31	84	E	1	
Phù Mỹ	22	8	80	N	3	98		28	8	89	N	2	92		23	27	86	E	2		24	30	86	SE	1	
Phù Cát	23	1	80	N	2	95		27	3	88	N	2	90		24	27	88	E	3		25	29	89	SE	1	
An Nhơn	24	9	80	W	1	96		27	5	86	NW	1	87		25	27	82	E	4		25	29	87	E	2	
Vĩnh Thạnh	23	6	92	NE	1	99		28	4	89	N	2	92		24	27	86	E	2		25	29	81	E	1	
Tây Sơn	23	2	88	N	1	96		29	6	85	NW	1	88		24	27	93	E	4		25	29	91	-	0	
Vân Canh	21	14	86	N	1	99		30	14	86	N	2	89		22	28	84	E	3		22	31	91	E	1	
Tuy Phước	23	6	92	N	1	96		28	6	93	NW	1	88		24	26	88	E	4		25	29	86	-	0	

Địa điểm dự báo	Đêm 22/09/2026							Ngày 23/09/2026							Ngày 24/09/2026						Ngày 25/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Cát Tiên	24	11	84	E	1	99		28	9	92	NW	1	87		25	26	89	E	3		26	29	94	E	2	
Quy Nhơn	24	6	93	E	1	99		27	11	85	NW	1	87		25	27	89	E	3		26	28	85	E	2	
Pleiku	21	8	88	NE	2	90		29	1	91	NE	3	79		21	27	80	E	4		20	28	91	S	3	
Đak Đoa	21	1	88	NE	2	90		29	7	83	NE	3	79		21	27	89	E	4		21	27	88	S	3	
Mang Yang	21	10	80	E	3	91		28	10	88	E	4	84		21	26	84	E	5		20	28	80	S	3	
Ia Ly	22	7	82	NE	2	85		31	9	88	NE	2	77		22	28	87	SE	2		22	27	82	SW	1	
Ia Grai	22	5	80	NE	1	96		30	9	81	N	1	76		22	27	92	E	2		22	28	86	SE	2	
Đức Cơ	23	12	84	NE	2	94		30	10	93	NE	2	78		23	28	93	E	2		23	28	81	SE	2	
Chư Prông	22	12	93	E	4	90		29	11	82	E	3	84		22	28	91	E	4		21	27	91	S	3	
Ia Mo	22	10	81	E	4	90		29	10	93	E	3	84		22	28	93	E	4		21	27	87	S	3	
Chư Sê	23	14	85	E	2	89		27	6	94	E	3	86		22	27	89	E	4		22	26	93	S	4	
Chư Pưh	23	7	80	E	4	94		28	2	86	E	5	89		23	28	81	E	5		24	26	93	E	2	
Kbang	23	8	86	N	3	98		26	12	90	NE	2	90		23	25	81	E	4		23	26	88	E	1	
An Khê	22	7	89	NE	3	97		27	10	87	N	4	93		22	25	84	E	4		23	26	93	E	2	
Đak Pơ	23	1	85	NE	3	97		27	2	80	NE	3	91		23	25	87	E	4		23	26	83	E	2	
Kông Chro	24	1	92	NE	3	96		28	7	89	NE	4	88		24	27	83	NE	4		24	28	93	E	2	
Ayun Pa	24	13	94	-	0	96		27	12	80	SE	1	91		24	27	94	S	4		24	28	84	SE	2	
Ia Pa	24	12	84	NE	3	94		28	9	90	NE	3	82		25	28	85	E	3		25	28	82	E	1	
Phú Thiện	24	14	81	NE	2	93		30	6	82	NE	3	84		24	29	86	E	3		25	29	89	S	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 22/09/2026							Ngày 23/09/2026							Ngày 24/09/2026						Ngày 25/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Phú Túc	24	8	91	S	1	95		29	7	93	S	2	91		24	28	91	S	3		25	29	91	S	1	

Địa điểm	Ngày 26/09/2026				Ngày 27/09/2026				Ngày 28/09/2026				Ngày 29/09/2026				Ngày 30/09/2026				Ngày 01/10/2026				Ngày 02/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	24	28	74		23	32	79		23	30	25		24	29	76		24	32	68		24	32	64		24	32	66		129
Hoài Ân	25	32	79		25	34	73		24	34	18		25	34	21		25	31	60		25	30	67		25	30	66		115
Hoài Nhơn	24	31	84		23	33	73		23	32	17		24	31	24		24	33	61		24	33	72		24	33	71		109
Phù Mỹ	24	32	70		24	33	78		23	34	27		24	34	24		24	32	67		23	34	72		23	34	65		98
Phù Cát	25	29	75		25	32	79		24	33	21		25	33	25		25	33	74		24	33	65		24	33	70		90
An Nhơn	26	28	81		25	32	79		25	33	17		26	33	24		25	33	67		25	33	74		25	33	67		92
Vĩnh Thạnh	24	31	76		24	33	70		24	35	22		24	34	28		24	31	60		24	31	71		24	31	69		103
Tây Sơn	25	29	75		25	34	17		25	34	16		25	35	23		25	35	36		24	34	71		24	34	70		87
Vân Canh	22	28	80		22	34	16		21	34	18		22	35	28		22	35	34		21	34	61		21	34	62		85
Tuy Phước	25	28	75		25	33	19		25	33	21		25	34	21		25	34	35		24	33	74		24	33	60		87
Cát Tiên	26	28	73		26	32	27		26	32	21		26	32	23		26	33	25		25	33	66		25	33	67		88
Quy Nhơn	26	28	83		26	31	19		26	31	20		26	32	24		26	32	38		25	32	71		25	32	74		88
Pleiku	20	27	79		20	27	74		20	28	70		20	30	20		20	30	69		20	29	64		20	29	73		65
Đak Đoa	21	27	71		21	27	81		20	29	27		20	30	28		21	30	66		20	29	61		20	29	68		65
Mang Yang	20	27	74		20	28	77		20	29	28		20	30	16		20	30	60		20	29	67		20	29	65		71
Ia Ly	22	28	80		21	29	74		21	30	23		21	31	73		22	32	73		21	31	61		21	31	66		69
Ia Grai	22	29	82		22	28	77		21	30	71		21	30	76		22	31	68		21	30	67		21	30	68		115
Đức Cơ	23	28	76		22	29	83		22	31	17		22	31	84		23	32	70		22	31	61		22	31	70		103
Chư Prông	21	28	76		21	29	74		21	29	26		21	31	18		22	31	66		21	31	72		21	31	73		89
Ia Mo	21	29	83		21	29	75		21	29	20		21	31	27		22	31	65		21	31	70		21	31	61		89
Chư Sê	22	28	70		22	28	82		22	30	19		22	30	27		22	30	70		21	31	73		21	31	73		82
Chư Puh	23	29	84		23	30	80		23	31	23		23	31	25		24	31	64		23	31	69		23	31	72		90

Kbang	22	27	73		23	28	70		23	31	29		22	30	80		22	30	64		21	30	67		21	30	70		75
An Khê	22	29	70		23	30	23		23	31	17		23	32	29		23	32	60		22	32	66		22	32	65		73
Đak Pơ	23	29	84		23	30	15		24	31	25		23	32	17		23	31	61		22	31	72		22	31	62		71
Kông Chro	24	29	84		24	31	24		24	31	26		24	32	28		24	32	62		23	32	65		23	32	68		73
Ayun Pa	24	27	77		24	32	75		24	32	18		24	32	15		24	32	71		23	32	68		23	32	74		67
Ia Pa	25	30	84		24	32	80		24	32	73		24	32	19		25	32	63		24	32	72		24	32	66		88
Phú Thiện	24	30	79		24	33	80		24	33	20		24	33	26		25	33	65		23	33	71		23	33	72		85
Phú Túc	25	29	78		24	30	81		24	32	78		24	32	27		25	32	63		23	32	70		23	32	66		77

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 23/09/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tỉnh, các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hảo
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar